

## CÁC LOẠI THUỐC TÂM THẦN

TÊN RIÊNG	TÊN CHUNG	THƯỜNG ĐƯỢC DÙNG CHO	CÁC TÁC DỤNG PHỤ
<b>Abilify</b>	aripiprazole	bệnh trầm cảm, bệnh tâm thần lưỡng thái & tâm thần phân liệt	nhức đầu, lo âu, mất ngủ, buồn nôn & táo bón
<b>Adderall</b>	amphetamine	Chứng Thiếu Tập Trung Chú Ý (Attention Deficit Disorder, ADHD)	mất ngủ, nhức đầu, chóng mặt, buồn nôn & đau bụng
<b>Ativan</b>	lorazepam	các chứng rối loạn lo âu	mất ngủ, buồn ngủ, hoa mắt, buồn nôn & da nổi đỏ
<b>Buspar</b>	Buspirone	các chứng rối loạn lo âu GAD	buồn ngủ, mệt mỏi, khô miệng, nằm mơ nhiều hơn, hiếm – phản ứng dị ứng
<b>Clozaril</b>	clozapine	bệnh tâm thần phân liệt	lên cân, táo bón, chảy nước bọt, cứng bắp thịt & mất cảm giác
<b>Cymbalta</b>	duloxetine	bệnh trầm cảm	hoa mắt, thay đổi ăn uống, nhức đầu, buồn nôn & thay đổi ham muốn tình dục
<b>Depakote</b>	divalproex	bệnh tâm thần lưỡng thái	tiêu chảy, táo bón, xuống cân hoặc lên cân, kiểm soát tiểu tiện, nhức đầu & rụng tóc hoặc mọc tóc
<b>Effexor</b>	venlafaxine	bệnh trầm cảm, lo âu & hoảng loạn	đỏ mề hời, táo bón, biếng ăn, buồn nôn & xuống cân
<b>Geodon</b>	ziprasidone	bệnh tâm thần phân liệt & tâm thần lưỡng thái	táo bón, buồn ngủ, nhức đầu, ói mửa & đau bụng
<b>Haldol</b>	haloperidol	bệnh tâm thần phân liệt	khô miệng, táo bón, lên cân, & thay đổi kinh kỳ
<b>Klonopin</b>	clonazepam	bệnh hoảng loạn	nhức đầu, chóng mặt, táo bón hoặc tiêu chảy, mất ngủ, & chảy nước bọt nhiều hơn trong miệng
<b>Lamictal</b>	lamotrigene	bệnh tâm thần lưỡng thái	mất ngủ, nhức đầu, run rẩy, ói mửa & táo bón hoặc tiêu chảy
<b>Lithane</b>	lithium carbonate	bệnh tâm thần lưỡng thái	khát nước, đi tiểu nhiều hơn, co giật bắp thịt & da nổi đỏ

<b>Paxil</b>	paroxetine	OCD, những cơn hoảng loạn & (Post-Traumatic Stress Disorder, PTSD)	thay đổi ăn uống và trọng lượng cơ thể, nhức đầu, đổ mồ hôi, run rẩy, đau nhức bắp thịt, táo bón hoặc tiêu chảy & buồn ngủ
<b>Prozac</b>	fluoxetine	bệnh trầm cảm, OCD & những cơn hoảng loạn	khô miệng, hoa mắt, thay đổi ham muốn tình dục, hưng hực, nhức đầu, đổ mồ hôi, buồn nôn & tăng hoặc giảm ăn uống
<b>Risperdal</b>	risperidone	bệnh tâm thần lưỡng thái & một số triệu chứng của chứng tự kỷ	giảm khả năng tình dục, táo bón, mất ngủ, lên cân, ói mửa, tăng hoặc giảm nước bọt trong miệng & buồn ngủ hoặc chóng mặt
<b>Ritalin</b>	methylphenidate	(ADHD)	
<b>Seroquel</b>	quetiapine	bệnh tâm thần phân liệt & tâm thần lưỡng thái	thay đổi ham muốn hoặc khả năng tình dục, đau bụng, lên cân, táo bón, chóng mặt hoặc buồn ngủ, & khô miệng
<b>Wellbutrin</b>	bupropion	bệnh trầm cảm	táo bón, thay đổi ham muốn tình dục, nhức đầu, biếng ăn, run rẩy, xuống cân & buồn nôn
<b>Xanax</b>	alprazolam	bệnh lo âu và hoảng loạn	thay đổi ham muốn tình dục & thay đổi ăn uống
<b>Zoloft</b>	sertraline	bệnh trầm cảm	thay đổi ham muốn tình dục, đổ mồ hôi, buồn nôn, run rẩy, tiêu chảy & thay đổi ăn uống
<b>Zyprexa</b>	olanzapine	bệnh tâm thần phân liệt & tâm thần lưỡng thái	buồn ngủ, lên cân, táo bón, huyết áp thấp hơn & thay đổi ham muốn tình dục

**Xuất Xứ:** National Institute Of Mental Health (Viện Sức Khỏe Tâm Thần Quốc Gia) - <http://www.nimh.nih.gov>



*FERC là một chương trình của Hội Sức Khỏe Tâm Thần Quận Alameda được tài trợ qua Đạo Luật Dịch Vụ Sức Khỏe Tâm Thần và hoạt động theo hợp đồng với Các Dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe Hành Vi Quận Alameda*